

Số: 20 /TB-TTTVKT

Hải Phòng, ngày 10 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v Tập trung phòng trừ sâu cuốn lá nhỏ lúa 6
và các đối tượng sinh vật gây hại bảo vệ sản xuất lúa vụ Mùa năm 2025

I. Thời tiết và sinh trưởng của lúa

Trong những ngày qua, thời tiết có nắng mưa xen kẽ, nhiệt độ phổ biến từ 25-32°C, ẩm độ không khí 70-80% thuận lợi cho một số đối tượng sinh vật phát sinh gây hại, đặc biệt là sâu cuốn lá nhỏ lúa 6.

Hiện nay, các trà lúa chủ yếu đang giai đoạn làm đòng - trổ bông. Nhìn chung, lúa Mùa sinh trưởng và phát triển tốt.

II. Tình hình sinh vật gây hại và dự báo trong thời gian tới

1. Sâu Cuốn lá nhỏ lúa 6

Trưởng thành sâu cuốn lá nhỏ lúa 6 đã vũ hóa rộ từ ngày 07/9/2025. Hiện nay, mật độ trưởng thành phổ biến 8-10 con/m², nơi cao 20-30 con/m² (các xã, phường), cá biệt 40-60 con/m² (Kiến Thụy, An Lão, An Trường...). Mật độ trứng phổ biến 100-150 quả/m², nơi cao 250-300 quả/m², cá biệt 500-600 quả/m² (Kiến Thụy, An Lão, An Trường, Hồng An, Phù Liễn, An Dương, Kiến Minh...). Mật độ sâu non (chủ yếu tuổi 1) phổ biến 40-60 con/m², nơi cao 100-120 con/m², cá biệt >200 con/m² (Hồng An)

Trong những ngày tới, trưởng thành sâu cuốn lá nhỏ tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng, trứng nở, mật độ sâu non gia tăng rất nhanh (*cao gấp hàng chục lần ngưỡng phun trừ*) gây hại trực tiếp bộ lá đòng và ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất lúa vụ Mùa năm 2025 nếu không được phun trừ kịp thời, hiệu quả.

2. Các đối tượng sinh vật gây hại khác

- Sâu đục thân 2 chấm: Qua điều tra theo dõi, trên trà lúa đang giai đoạn đòng già - thấp tho trổ trưởng thành sâu đục thân đã vũ hóa rộ và đẻ trứng, mật độ trưởng thành phổ biến rải rác, nơi cao 2-3 con/m². Mật độ mật độ trứng rải rác, nơi cao 0,2-0,4 ổ/m², cá biệt 1-2 ổ/m² (xã Kiến Hưng).

- Bệnh đạo ôn lá: Bệnh đã xuất hiện và gây hại rải rác trên các giống nhiễm (Nếp, Đài thơm, BC15, TBR225...) tỷ lệ bệnh rải rác, nơi cao 5-7%, cá biệt 20-30% (xã Kiến Hưng, An Trường, phường Nam Đồ Sơn...).

- Bệnh khô vằn: Bệnh đã xuất hiện và gây hại, phổ biến 3-5%, cao 15-20%, cá biệt trên 50% số danh (xã An Lão, An Trường, Kiến Hưng...).

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn: Bệnh đã xuất hiện và gây hại trên các giống lúa nhiễm (BC15, Đài thơm 8, TBR225, giống lúa lai...) giai đoạn phân hóa đòng - làm đòng; tỷ lệ bệnh phổ biến 3-5%, nơi cao 15-20%, cá biệt 40-50% số lá (xã Kiến Hưng, phường Nam Đồ Sơn...).

Ngoài ra các sinh vật gây hại khác như: Rầy nâu, rầy lưng trắng, chuột... gây hại trên đồng ruộng.

III. Đề nghị

Để hạn chế thấp nhất thiệt hại do sâu cuốn lá nhỏ lúa 6 và các đối tượng sinh vật gây hại gây ra bảo vệ sản xuất lúa vụ Mùa năm 2025. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Kiến Thụy đề nghị phòng Kinh tế các xã, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường và các đơn vị liên quan tăng cường cán bộ kỹ thuật bám sát đồng ruộng, chỉ đạo, hướng dẫn nông dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật sau:

1. Đối với sâu Cuốn lá nhỏ lúa 6:

- Kiểm tra thăm đồng, chỉ đạo phun trừ cho toàn bộ diện tích lúa Mùa. Đối với những diện tích có mật độ sâu non cao (hàng trăm con/m²) nhất thiết phải phun kép 2 lần, phun lần 2 sau lần 1 từ 4-5 ngày.

- Thời gian phun trừ lần 1: Từ ngày 14/9/2025 - 18/9/2025.

- Sử dụng một trong các loại thuốc BVTV sau để phun trừ sâu cuốn lá nhỏ: Incipio 200SC, Chlorin 10SC, Director 70EC, Solo 300WG, Sunset 300WG, Clever 150SC, Obaone 95WG,...

2. Đối với các đối tượng sinh vật gây hại khác:

- Sâu đục thân 2 chấm: Phun trừ cho những diện tích lúa giai đoạn đòng già nứt bẹ - thấp tho trở khi có mật độ ổ trứng từ 0,3 ổ/m² trở lên. Đối với diện tích có mật độ ổ trứng từ 0,5 ổ/m² trở lên phải tiến hành phun kép 2 lần, lần 2 sau lần 1 từ 5-7 ngày. Sử dụng các loại thuốc như: Incipio 200SC, Voliam Targo 063SC, Prevathon 5SC, Minecto Star 60WG, Chlorferan 240SC,...

- Bệnh đạo ôn lá: Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phun trừ bệnh đạo ôn lá trên các giống nhiễm (Nếp, BC15, TBR225,...) có tỷ lệ bệnh từ 10% số lá trở lên. Có thể sử dụng các loại thuốc sau: Filia 525SE, Kasoto 200SC, Beam 75WP, Bankan 600WP, Bump 650WP, Fuji-one 40EC, Amistatop 325SC...

- Bệnh đạo ôn cổ bông: Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phun phòng chống bệnh đạo ôn cổ bông trên các giống nhiễm (Nếp, BC15, TBR225, Đài Thơm 8,...) giai đoạn lúa đông già nứt bẹ - thấp tho trở từ nay đến cuối vụ. Sử dụng một trong các loại thuốc sau: Filia 525SE, Kasoto 200SC, Beam 75WP, Bankan 600WP, Bump 650WP, Fuji-one 40EC, Amistatop 325SC...

- Bệnh khô vằn: Chỉ đạo nông dân phun trừ trên những diện tích lúa nhiễm bệnh khô vằn có tỷ lệ bệnh trên 20% số danh trở lên. Sử dụng một trong các thuốc sau để phun trừ: Tilt Super 300EC, Amistar Top 325SC, Nevo 330EC, Chevil 5SC, Anvil 5SC,... Có thể kết hợp phun trừ cùng với phun sâu cuốn lá nhỏ lúa 6.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn: Chỉ đạo, khuyến cáo nông dân không bón thúc đông bằng phân Đạm đơn trên những giống lúa nhiễm bệnh Bạc lá (BC15, Đài thơm 8, TBR225, giống lúa lai...) để hạn chế bệnh phát sinh, lây lan và gây hại nặng. Dừng bón Đạm và các loại phân bón qua lá trên những diện tích lúa đã nhiễm bệnh, đặc biệt sau các cơn mưa, dông. Có thể sử dụng một trong các loại thuốc như: Lobo 8WP, Total 200WP, Kasumin 2L, Ychatot 900SP, Kata 2SL,... để phun phòng chống bệnh trên những giống nhiễm sau những cơn mưa, dông.

*** Lưu ý:** Pha và phun thuốc theo hướng dẫn trên vỏ gói, chai thuốc; phun xong thuốc 3-4 giờ gặp trời mưa nhất thiết phải phun lại để đảm bảo hiệu quả phòng trừ, thu gom vỏ chai, vỏ gói thuốc sau sử dụng bỏ vào bể chứa theo quy định để bảo vệ môi trường; tuyệt đối không sử dụng điện để diệt chuột dưới mọi hình thức.

Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến các đối tượng rầy nâu, rầy lưng trắng, chuột hại... để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. /

Nơi nhận:

- Chi cục TT&BVTV Hải Phòng (để b/c);
- UBND các xã, phường: Kiến Thụy, Kiến Hưng, Kiến Minh, Kiến Hải, An Lão, An Trường, Hưng Đạo, Dương Kinh, Nam Đồ Sơn, Hồng An, An Hải, An Dương, An Phong, Kiến An, Phù Liễn (để b/c);
- Phòng Kinh tế các xã: Kiến Minh, Kiến Hải, Kiến Hưng, Kiến Thụy, An Lão, An Trường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường: Hưng Đạo, Dương Kinh, Nam Đồ Sơn, Hồng An, An Hải, An Dương, An Phong, Kiến An, Phù Liễn;
- Trạm Khuyến nông số 4, số 5;
- Lưu: TTTVKT/.

**KT. TRẠM TRƯỞNG
PHÓ TRẠM TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Tân